TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG Họ và tên …….Lớp: 8/…. Số báo danh: ……..…..……. Ngày sinh: ……../……../…….. Phòng thi: …….	**KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2026 - 2027** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN - LỚP 8** Thời gian: 60 phút *(không kể thời gian giao đề)* Ngày kiểm tra: …../…../2026 **MÃ ĐỀ A**	
CĂN DẶN THÍ SINH	**Chữ kí GT1**	**Chữ kí GT2**
Thí sinh ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã làm bài. Bằng số:…….tờ Bằng chữ:……tờ		
Điểm	**Chữ kí giám khảo**	

I. Trắc nghiệm: (4,0 điểm)

1. Chọn phương án trả lời ở mỗi câu rồi ghi vào giấy bài làm.(Ví dụ câu 1 chọn phương án trả lời là C thì ghi C)

Câu 1. Đơn vị nào sau đây ***không*** phải là đơn vị của khối lượng riêng?

A. g/cm^3. **B.** kg/m^3. **C.** g/mL. **D.** g/m^2.

Câu 2. Muốn đo khối lượng riêng của quả cầu bằng sắt người ta dùng những dụng cụ gì?

A. Chỉ cần dùng một cái cân. **B.** Chỉ cần dùng một lực kế.

C. Cần dùng một cái cân và bình chia độ. **D.** Chỉ cần dùng một bình chia độ.

Câu 3. Áp suất là độ lớn của

A. áp lực trên một diện tích bị ép. **B.** khối lượng trên một diện tích bị ép.

C. lực trên một diện tích bị ép. **D.** áp lực trên một đơn vị diện tích bị ép.

Câu 4. Muốn tăng áp suất thì

A. giữ nguyên diện tích mặt bị ép và giảm áp lực.

B. giảm diện tích mặt bị ép và tăng áp lực.

C. tăng diện tích mặt bị ép và giữ nguyên áp lực.

D. tăng diện tích mặt bị ép và giảm áp lực.

Câu 5. Quá trình nào sau đây là biến đổi hoá học?

A. Hoà tan đường vào nước. **B.** Thắp sáng bóng đèn dây tóc.

C. Thanh sắt để ngoài không khí bị gỉ. **D.** Hơ nóng chiếc thìa inox.

Câu 6. Nung đá vôi (calcium carbonate) ở nhiệt độ cao, thu được vôi sống (calcium oxide) và khí carbon dioxide. Chất tham gia trong phản ứng trên là chất nào?

A. Calcium carbonate. **B.** Carbon dioxide.

C. Calcium oxide và carbon dioxide. **D.** Calcium oxide.

Câu 7. Hòa tan đường vào cốc nước, thu được dung dịch nước đường. Chất tan là

A. nước đường. **B.** nước. **C.** đường. **D.** nước và đường.

Câu 8. Nồng độ mol cho biết

A. số gam chất tan có trong 1 lít nước. **B.** số mol chất tan có trong 1 gam dung dịch.

C. số gam chất tan trong 100 gam nước. **D.** số mol chất tan có trong 1 lít dung dịch.

Câu 9. Cơ thể người có khoảng bao nhiêu cơ?

A. 400 cơ. **B.** 600 cơ. **C.** 800 cơ. **D.** 500 cơ.

Câu 10. Thành phần cấu tạo của xương là

A. chất hữu cơ (protein, lipid,…).

B. chất khoáng (chủ yếu là calcium).

C. chất hữu cơ và chất khoáng có tỉ lệ các chất ***không đổi*** theo độ tuổi.

D. chất hữu cơ và chất khoáng có tỉ lệ các chất ***thay đổi*** theo độ tuổi.

Câu 11. Tuyến vị nằm ở bộ phận nào trong ống tiêu hoá?
A. Dạ dày. **B.** Ruột non. **C.** Ruột già. **D.** Thực quản.
Câu 12. Trong ống tiêu hoá ở người, vai trò hấp thụ chất dinh dưỡng chủ yếu thuộc về cơ quan nào?
A. Ruột thừa. **B.** Ruột già. **C.** Ruột non. **D.** Dạ dày.

2. Hãy trả lời các câu hỏi 13, 14 sau đây.

Câu 13. Bơm đầy một loại khí vào quả bóng, thấy quả bóng bị đẩy bay lên. Hỏi trong quả bóng có thể chứa loại khí nào trong số các chất khí cho sau đây: Oxygen (O_2); hydrogen (H_2); carbon dioxide (CO_2)? (*Biết O=16, H=1, C=12*)
Câu 14. Cho phát biểu: "Dung dịch là …… đồng nhất của chất tan và dung môi". Từ còn thiếu trong phát biểu trên là gì?

3. Hãy cho biết nhận định nào đúng (ghi Đ), nhận định nào sai (ghi S) trong các câu 15, 16 dưới đây.

Câu 15. Nạn cháy rừng tạo khói đen dày đặc, gây ô nhiễm môi trường là sự biến đổi vật lí.
Câu 16. Trong một phản ứng hóa học, tổng khối lượng các chất sản phẩm bằng tổng khối lượng các chất tham gia phản ứng.

II. Tự luận: (6,0 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Trình bày phương án xác định khối lượng riêng của một hòn sỏi nhỏ không thấm nước bằng các dụng cụ sau:
- Chiếc cân điện tử (hoặc cân đồng hồ).
- Ống đong (bình chia độ) chứa nước (với lượng nước đủ để ngập hòn sỏi và không bị tràn khi thả sỏi vào).

Câu 2 (1,0 điểm). Một người có khối lượng 60 kg đứng thẳng trên mặt đất. Biết diện tích tiếp xúc của mỗi bàn chân với mặt sàn là 150 cm^2.
a. Tính áp suất mà người đó tác dụng lên mặt sàn khi đứng bằng cả hai chân.
b. Nếu người đó nhấc một chân lên khỏi mặt đất (chỉ đứng bằng một chân), áp suất tác dụng lên mặt sàn lúc này thay đổi như thế nào so với khi đứng bằng cả hai chân? Giải thích.

Câu 3 (1,5 điểm).

Câu 3.1. (1,0 điểm). Nhỏ vài giọt dung dịch hydrochloric acid vào viên đá vôi (có thành phần chính là calcium carbonate), đá vôi sủi bọt khí mạnh và dần tan do phản ứng giữa calcium carbonate với hydrochloric acid tạo ra calcium chloride, nước và khí carbon dioxide.
a. Nêu dấu hiệu cho biết có phản ứng hoá học xảy ra.
b. Viết phương trình chữ, xác định chất tham gia, sản phẩm của phản ứng hoá học trên.
Câu 3.2. (0,5 điểm). Ở điều kiện 25 °C, 1 bar, một quả bóng cao su chứa đầy khí carbon dioxide (CO_2) có thể tích 2,2 L. Hãy tính khối lượng khí carbon dioxide trong quả bóng.
(Cho biết C=12, O=16)

Câu 4. (1,5 điểm). Ở 20 °C, một dung dịch có chứa 15 gam K_2CO_3 trong 70 gam nước.
a. Tính nồng độ phần trăm của dung dịch K_2CO_3 trên.
b. Dung dịch K_2CO_3 ở trên có phải dung dịch bão hoà không? Vì sao?
Biết rằng độ tan của K_2CO_3 trong nước ở nhiệt độ này là 30 gam.

Câu 5. (1,5 điểm).
a. (0.5 điểm). Tại sao tư thế ngồi học của học sinh rất quan trọng? Vậy tư thế ngồi học của học sinh như thế nào là đúng?
b. (1,0 điểm). Nêu các biện pháp giữ vệ sinh an toàn thực phẩm.

……..Hết……

Bài làm:

I. Trắc nghiệm:

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**
Đáp án									

Câu	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**
Đáp án							

II. Tự luận: